TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG** Số:60/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Châu Thành, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự thụ lý số 272/2024/TLST-VHN ngày 24/5/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thị Kim N**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Triệu Tiến T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh chị là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 12/06/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, thời gian đầu anh chị chung sống tương đối hạnh phúc nhưng đến khoảng cuối năm 2019 cho đến nay thì giữa anh chị đã phát sinh nhiều mẫu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp.

Anh chị đã nhiều lần hoà giải mong hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Hiện tại mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên anh chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có một con chung tên Triệu Thành N1, sinh ngày 21/12/2017. Hiện cháu N1 đang sinh sống với anh T tại Thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Anh chị thống nhất giao cháu N1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh T chưa có yêu cầu. Chị N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim N và Triệu Tiến T.

- Về con chung: Có một con chung tên Triệu Thành N1, sinh ngày 21/12/2017. Giao cháu N1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh T chưa có yêu cầu. Chị N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Kim N và Triệu Tiến T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà chị N và anh T đã nộp theo biên lai thu số 0011313 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như chị N và anh T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Lý Đông;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Ngọc Hồ